TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU KÈ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 117/2023/QĐCNTTLH	*Cầu Kè, ngày 15 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Phan Danh Anh T và chị Nguyễn Thị Thu T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 25 tháng 4 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của anh Phan Danh Anh T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 4 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Anh Phan Danh Anh T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Ấp An Đ, thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người bị kiện:* Chị Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Ấp Trà Đ, xã Ninh T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 4 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 4 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Phan Danh Anh T và chị Nguyễn Thị Thu T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Phan Danh Anh T và chị Nguyễn Thị Thu T không có

con chung nên không tranh chấp.

- Về tài sản chung: Anh Phan Danh Anh T và chị Nguyễn Thị Thu T thống nhất không tranh chấp nên không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Phan Danh Anh T và chị Nguyễn Thị Thu T thống nhất không tranh chấp nên không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- Chi cục THADS huyện Cầu Kè,
- UBND thị trấn Kế Sách, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Dương Chí Điền